

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2017/HS-ST

Ngày 28 - 11 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚC YÊN- TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Nhung

Bà Bùi Thị Hân

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đường Thái Sơn - Cán bộ
Toà án thị xã Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2017/TLST - HS ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo: **Bùi Thị H**, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn N, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hóa: 7/12; Con ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Lưu Thị S, sinh năm 1959; chồng Hà Văn K, sinh năm 1976 và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18 tháng 8 năm 2017, có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Bùi Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 18 tháng 8 năm 2017, Bùi Thị H đang ở phòng trọ của mình tại Thôn T, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội thì nhận được điện thoại của bạn nghiện tự xưng tên là Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, ở thôn K, xã N,

thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc. T nói *“chị ơi để cho em một cái năm trăm”* (ý T nói mua ma túy đá của H), H đồng ý, hai bên hẹn nhau tại cổng Công ty T thuộc thôn X, phường P, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, H mang theo 02 ống nhựa màu đen bên trong có chứa ma túy đá rồi thuê xe ôm của một người đàn ông lạ mặt đến chỗ hẹn.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H và T gặp nhau như đã hẹn. Tại đây, H đưa cho T 01 ống nhựa màu đen bên trong có chứa các tinh thể dạng đá màu trắng. T cầm ống ma túy đá rồi đưa cho H số tiền 500.000đ. Khi hai bên vừa mua bán xong thì bị công an phường T và công an phường P, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang và thu giữ của Nguyễn Văn T 01 ống nhựa màu đen, bên trong có chứa các tinh thể dạng đá màu trắng, được niêm phong trong phong bì, ký hiệu là A1. T khai nhận là ma túy đá vừa mua của H. Thu giữ của H số tiền 500.000đ (02 tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ), H khai đó là tiền vừa bán ma túy cho T. Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước đang mặc của Bùi Thị H 01 ống nhựa màu đen, bên trong có chứa các tinh thể dạng đá màu trắng, được niêm phong trong phong bì, ký hiệu là A2. H khai nhận đó là ma túy đá của H mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A116 màu xanh đã cũ; thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ. H và T khai nhận đã dùng để liên lạc giao dịch mua bán ma túy.

Ngày 19 tháng 8 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Phúc Yên khám xét nơi thuê trọ của Bùi Thị H không thu giữ tài sản, đồ vật gì.

Tại Kết luận giám định số 931/KLGD ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC54) - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *“Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng (trọng lượng) mẫu gửi giám định là 0,1010g (không phải một không một không gam, không kể bao bì). Khối lượng (trọng lượng) Methamphetamine có trong 0,1010g mẫu là 0,0709g (không phải không bảy không chín gam).”*

Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi đến giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng (trọng lượng) mẫu gửi giám định là 0,1232g (không phải một hai ba hai gam, không kể bao bì). Khối lượng (trọng lượng) Methamphetamine có trong 0,1232g mẫu là 0,0855g (không phải không tám năm năm gam).”

Hoàn trả mẫu vật còn sau giám định cho cơ quan trung cầu, gồm A1= 0,0159g; A2= 0,0238g mẫu và toàn bộ bao gói”.

Tại phiên tòa Bùi Thị H khai nhận như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 82/KSĐT – MT ngày 09 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên đã truy tố Bùi Thị H về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo tù 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/8/2017. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng ...và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại khu vực cổng Công ty T thuộc thôn X, phường P, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an phường T và Công an phường P thị xã Phúc Yên bắt quả tang Bùi Thị H có hành vi bán trái phép 01 ống nhựa chứa 0,0709g chất ma túy Methamphetamine cho một nam thanh niên tự khai tên là Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, ở thôn K, xã N, thị xã P, với giá 500.000đ. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ trên người của H 01 ống nhựa chứa 0,0855 chất ma túy Methamphetamine, H khai mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Như vậy tổng trọng lượng ma túy Methamphetamine H phạm tội là 0,1564g.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự: Nội dung điều luật quy định như sau:

“ Người nào... mua bán trái phép... chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép 0,0709 gam ma túy Methamphetamine và tàng trữ nhằm bán trái phép 0,0855 gam ma túy Methamphetamine của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, chất gây nghiện. Như chúng ta đã biết nghiện ma túy có thể gây lây nhiễm HIV cho người khác qua con đường tiêm chích, gây ảnh hưởng tới sức khỏe, kinh tế của người nghiện, làm suy thoái đạo đức, giống nòi. Nó còn là một trong những nguyên nhân gây ra những loại tội phạm khác. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử không chỉ nhằm giáo dục riêng cho bị cáo mà còn mang tính giáo dục chung và phòng ngừa tội phạm trong xã hội.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có sức khỏe, sinh ra và lớn lên trong gia đình nông dân lao động nhưng bị cáo trong chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà đua đòi theo bạn bè nên đã lao vào con đường ma túy. Bị cáo nghiện ma túy từ tháng 10 năm 2016. Vì muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, đi gieo rắc cái chết trắng cho người khác. Vì vậy cần phải xử bị cáo mức hình phạt tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Sau khi cân nhắc nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như tính chất, mức độ, hậu quả xảy ra, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử thấy bị cáo bán ma túy trái phép với mục đích kiếm lời nhưng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản, không có nghề nghiệp, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy, H khai nhận, ngày 16 tháng 8 năm 2017 mua của người đàn ông lạ mặt ở khu vực ngã tư xã Nam H, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, với giá 800.000đ, mục đích là để sử dụng và bán kiếm lời. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh người đàn ông có đặc điểm nêu trên nhưng chưa xác minh làm rõ được. Do vậy cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với người thanh niên tự khai tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 ở thôn K, xã N, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc là người mua ma túy của Bùi Thị H. Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa phương theo địa chỉ mà T khai, xác định không có ai có tên tuổi, địa chỉ, lý lịch như T đã khai. Do vậy, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Về vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy mẫu A1= 0,0159g; A2= 0,0238g và toàn bộ bao gói mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại. Cần tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ của H là tiền mua bán ma túy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A116 màu xanh đã cũ của H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ của T. H và T sử dụng liên lạc giao dịch mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Hội đồng xét xử thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật cần được xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 8 năm 2017.

Về vật chứng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật và bao gói hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm mười nghìn đồng) bị cáo thu lời bất chính.

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A116 màu xanh đã cũ của H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ của T.

(Tiền và tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 16 tháng 11 năm 2017 tại cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Phúc Yên).

Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Bùi Thị H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên;
- Công an thị xã Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thị xã Phúc Yên;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HS, V.P.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh